ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05 /GPMT-UBND	*Minh Long, ngày 14 tháng 02 năm 2025*

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Trưởng ban quản lý dự án xã Long Hiệp tại Công văn số 04/BQL ngày 16 tháng 01 năm 2025, về việc đề nghị cấp giấy phép môi trường của Dự án: Xây mới 04 phòng học bộ môn Trường Trung học cơ sở xã Long Hiệp; đề xuất của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 08/TTr-TNMT ngày 11/02/2025 và ý kiến thống nhất của các thành viên Tổ thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Ban quản lý dự án xã Long Hiệp; địa chỉ tại thôn 2, Xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án: Xây mới 04 phòng học bộ môn Trường Trung học cơ sở xã Long Hiệp, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

a) Tên dự án đầu tư: Xây mới 04 phòng học bộ môn Trường Trung học cơ sở xã Long Hiệp.

b) Địa điểm hoạt động: xã Long Hiệp, huyện Minh Long.

c) Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư:

- Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã Long Hiệp về

việc kiện toàn Ban quản lý dự án, Chương trình mục tiêu quốc gia và xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trương đầu tư dự án:

+ Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 20/06/2024 của UBND huyện Minh Long, về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

+ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 05/7/2024 của HĐND xã Long Hiệp, về việc thông qua các danh mục dự án chuẩn bị đầu tư công năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Long Hiệp.

+ Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 28/11/2024 của UBND xã Long Hiệp, về việc phê duyệt báo cáo kinh tế -kỹ thuật xây dựng công trình: Xây mới 04 phòng học bộ môn Trường Trung học cơ sở xã Long Hiệp

d) Mã số thuế:

đ) Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Công trình dân dụng, trường học

e) Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư: Dự án đầu tư nhóm C theo Pháp luật về đầu tư công, có tiêu chí môi trường như dự án đầu tư nhóm III theo quy định tại Luật bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

- Tổng diện tích thực hiện dự án: 298,7 m^2

- Quy mô các hạng mục công trình:

+ Xây mới 04 phòng học bộ môn, 02 tầng; tổng diện tích sàn: 542,8 m^2

+ Mặt bằng được thiết kế dạng hình chữ nhật; sảnh chính bố trí đầu nhà; giao thông theo phương ngang sử dụng hành lang bên; giao thông theo phương đứng sử dụng cầu thang bộ tại giữa nhà và kết nối với nhà hiệu bộ và dãy lớp học hiện trạng.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban quản lý dự án xã Long Hiệp

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Ban quản lý dự án xã Long Hiệp có trách nhiệm:

a) Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

b) Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy

định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

d) Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

đ) Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm từ ngày cấp giấy phép

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp Giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng TNMT huyện;
- UBND xã Long Hiệp;
- BQL DA xã Long Hiệp;
- VPHĐND&UBND: CVP, PCVP;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Xuân Hương

Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP ĐỐI VỚI NƯỚC THẢI VÀ THỰC HIỆN YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GPMT-UBND ngày tháng 02 năm 2025 của UBND huyện Minh Long)

Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước thải:

- Nguồn phát sinh nước thải tại dự án: 03 nguồn nước thải sinh hoạt sau bể tự hoại:

+ Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh hiện trạng của cán bộ, giáo viên.

+ Nguồn số 02: Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh hiện trạng của học sinh

+ Nguồn số 03: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ nhà vệ sinh hiện trạng của nhà đa năng.

- Lưu lượng xả nước thải tối đa

+ Lưu lượng xả nước thải tại trường là 4,45 m^3/ngày, đêm. => Lưu lượng xả tối đa đề nghị cấp phép là 4,5 m^3/ngày, đêm

- Dòng nước thải:

+ Chủ dự án đề nghị cấp phép 03 dòng nước thải là nước thải sinh hoạt.

+ Nước thải sinh hoạt được xử lý bằng bể tự hoại. Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột B, K = 1,2, được thoát ra môi trường xung quanh dự án, tại điểm có tọa độ: X= 1651341.444; Y= 575649.685; tại điểm có tọa độ X= 1651337.631; Y= 575703.273 và tại điểm có tọa độ X= 1651361.003; Y= 575711.268.

- Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải

Dòng nước thải của dự án là nước thải sinh hoạt, sau khi xử lý tại bể tự hoại, nước thải của trường đạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột B, K = 1,2 - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, cụ thể như sau:

Bảng 12. **Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn các chất ô nhiễm**

T	Thông số	Đơn vị	Giá trị giới hạn QCVN 14:2008/ BTNMT, cột B, K = 1,2
	pH	-	5 – 9
	BOD_5 (20^0C)	mg/l	60
	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	120
	Amoni (tính theo N)	mg/l	12
	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	24
	Tổng Coliforms	MPN/100ml	5.000

- Vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải:

+ Vị trí xả thải: Vị trí xả nước thải của dự án là môi trường xung quanh dự án.

+ Toạ độ xả nước thải dự kiến (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trục 108^0, múi chiếu 3^0). Tại các điểm có tọa độ: X= 1651341.444, Y= 575649.685; X = 1651337.631, Y= 575703.273 ; X= 1651361.003, Y= 575711.268.

+ Phương thức xả thải: tự chảy.

+ Chế độ xả nước thải: xả nước thải liên tục 24 giờ.

+ Nguồn tiếp nhận nước thải: Môi trường xung quanh dự án.